

TUỆ HIỂN LỘ

Cảnh Giới Chân Thật



Thiền Sư THÍCH TUỆ HẢI

Ekayana Zen Publications



TUỆ HIỀN LỘ
CẢNH GIỚI CHÂN THẬT



TUỆ HIỂN LỘ
CẢNH GIỚI CHÂN THẬT

Lược giảng của

THIỀN SƯ THÍCH TUỆ HẢI
(VÔ TRỤ THIỀN SƯ)

Ấn bản Việt ngữ 2023

EKAYANA ZEN PUBLICATIONS

First edition © 2023 by Đinh Kim Nga (*Thích Tuệ Hải*)

All rights reserved. No part of this book may be reproduced in any form or by any means, electronic or mechanical, including photocopying, recording or by any information storage or retrieval system without permission in writing from the publisher.

First edition published by Ekayana Zen Publications, Irvine, California, USA.

Contact: ekayanazen@gmail.com

For digital information, please visit: www.ekayanazen.com

Printed in the United States of America

Book design: Pristine Nguyễn



*Tài liệu này được trích ra
từ chuỗi bài giảng về*
KINH HOA NGHIÊM – Bài 488
do
THIÊN SƯ THÍCH TUỆ HẢI
thuyết giảng tại Chùa Long Hương
vào năm 2022.

*Chương trình thuyết giảng Kinh Hoa Nghiêm được công chiếu
trực tuyến trên kênh Chùa Long Hương vào lúc 8h15 sáng và
13h chiều Chủ Nhật hằng tuần:
www.youtube.com/chualonghuongdn*

Hít vào
phước huệ viên mãn

Thở ra
tròn đầy yêu thương



Sau khi tu và đạt được hạnh Phổ Hiền thì trí tuệ của người này như trí tuệ của Đức Phật, không có khác. Cho nên bắt đầu có được cái **“trí thấy như thật”** của tất cả các pháp. **“Như thật”** đó không phải như mấy cảnh giới ở trần gian dưới này đâu. **“Như thật”** là những cảnh giới mà chúng ta hay nói tới. Tại vì nếu chưa tới cảnh giới Phật định, thì vẫn còn có một cái gì đó riêng khác trong pháp giới này. Còn đã nhập trong Phật định rồi, tức là đạt tới cảnh giới trí tuệ của Bồ Tát Phổ Hiền rồi, thì tự động là trí tuệ giác ngộ cùng tận đó. Tức là không có trí nào có thể hơn cái trí này. Mà cái trí này, thì không phải là gọi là **“thấy khắp,”** không phải **“biết khắp”** như mình tưởng lâu nay đâu. Nó không phải là cái **“trí thấy khắp,”** mà cũng không phải là cái **“trí biết khắp”!**

Bây giờ thì ví dụ chúng ta bật hết vọng niệm, chúng ta ở cảnh giới rỗng lặng thanh tịnh một giai đoạn lâu, chúng ta thấy cái tâm mình trùm khắp, và chỗ nào nó cũng thấy, chỗ nào nó cũng biết. Mà chúng ta học đạo như vậy quen rồi, đúng không. Nói chỗ này ai cũng có thể hiểu và gật đầu được. Tại vì nhiều lúc tâm thanh tịnh thì cái gì cũng thấy càng lúc thấy càng rõ, càng lúc càng sáng hơn, càng rục rở hơn, càng tỏ rõ hơn, càng không bao giờ lầm lẫn bất kỳ một điều gì ở bên ngoài.

Cho nên, từ năm 1992 tôi làm bài thơ.

Từ nay vui sống ung dung

Rõ ràng mỗi mỗi nơi duyên chẳng làm

Chẳng làm chẳng lộn chẳng sai

Rõ ràng chỉ vậy chẳng sao nói lường

Tôi làm bài đó vào năm 1990 thì phải, tức là lúc đó mình thấy mình có một cái gì tỏ rõ, tỏ tường, nó không bao giờ làm lẫn đối với vạn pháp, và mình tưởng mình thấy đạo rồi. “*Từ nay vui sống ung dung*”, nghĩa là khi thiết tới đó là không còn dụng công. Tại vì khi đó mình có một cái luôn luôn tỏa chiếu, rõ soi, rộng khắp. Và không có cái gì mà nó bị làm lẫn, dù lớn dù nhỏ, dù xa dù gần, tất cả mọi thứ đều rõ ràng như vậy cả. Và lúc đó mình ngỡ là mình đã triệt ngộ, vì thấy vậy là ghê gớm lắm rồi chứ không phải chuyện đơn giản đâu.

Nhưng mà dần hồi mình thấy, “Ủa, đâu phải ta!” Mới đầu mình thấy “Ủa, đâu phải ta” là mình biết mình chết chắc mấy năm rồi, mấy năm trời từ 1987 dài tới đó. Cho tới khi năm 1995 đã về đây trụ trì rồi, thì trong một đợt nhập thất đăc có một sự thay đổi, và mình nhìn lại, thì nó khác đi. Tại vì tôi nghe thấy một tiếng nói ở không gian này, và khi nghe rồi, rõ ràng là ở khắp không gian này đều vang tiếng đó.

Tôi nhớ rõ ràng, đó là vào tháng mười một năm 1995, và lúc đó mình bắt đầu nhìn khác, bắt đầu thấy khác, và lúc đó thì cũng đã định bỏ cái thân này đi rồi tại vì cũng đã trải qua rất nhiều vất vả. Thì nó cũng giống giống như cái biết, sanh cái biết chân thật. Tới hồi mà thật sự cái biết chân thật nó hiện ra, thì cái biết đó chuyện rõ ràng là không phải là mình biết. Chuyện đầu tiên khi ấy là mình không còn biết. Còn bây giờ là mình còn biết, bây giờ cái biết vẫn là mình. Muốn nói thì nói chứ thực tế là hiện nay mình cũng nghe, mình cũng thấy, mình cũng ngửi, mình cũng nếm, mình cũng biết, mình cũng xúc chạm, cũng gọi mình là mình.

Nhưng phút chốc để sanh ***“cái biết chân thật,”*** là khoảnh khắc đó **mất mình hoàn toàn!**

Hồi xưa nhiều khi tôi cũng có chỉ người khác về điều này. Ví dụ như có một lần, có một vị Thầy hỏi: *“Bây giờ muốn ngộ đạo thì mình phải làm sao, phải chuẩn bị như thế nào?”* Câu hỏi nguyên văn là *“Phải chuẩn bị như thế nào?”* Tôi nói là: *“Chuẩn bị khi nào không còn cái gì để chuẩn bị nữa là chuẩn bị tốt nhất!”* Tôi đã trả lời như vậy đó.

Mình nghĩ là mình có thể là thả lỏng, buông thư thân, buông lỏng tâm, cả thân lẫn tâm đều buông lỏng, và buông tới mức độ hết buông, rồi buông luôn cái buông đó nữa. Ví dụ là như vậy. Tôi cũng có chỉ rất nhiều người, và cũng có một khoảng thời gian mình cũng có thử làm

như vậy. Khi mà mình buông hết thân tâm, rồi buông luôn cả cái buông, thì mình một thoáng “*mất mình.*” Chuyện đó xảy ra là do *cái cách mình dụng công!* Nghĩa là mình dụng công để mình tới cái giai đoạn gọi là mất mình. Và nó có khi mất hàng năm mười phút, có khi mất hẳn cả ngày, có khi mất hẳn năm ba ngày. Chuyện đó là chuyện bình thường. Đây không phải là *định* đâu, tôi không có nói đây là *định*. Nhưng nó hoàn toàn không có thân tâm trong nhiều ngày như vậy. Năm 1993 là đã như vậy trong khi nhập thất rồi.

Tới năm 1995, tôi thấy một cái thấy khác hẳn hồi trước. Hồi xưa là khi mình mất mình, mình “*biết khắp,*” mình “*nghe khắp.*” Nói chung là không phải nghe khắp là nghe bằng lỗ tai nữa, tức là mọi âm thanh mình đều nghe khắp. Tức là âm thanh ở đâu mình rõ biết âm thanh tới đó. Hình sắc tới đâu, mình rõ biết hình sắc tới đó. Và biết rõ rằng cái lúc mà mình biết đó, là mình không có thân không có tâm. “*Cái biết*” đó không phải là thân tâm này! Nó cũng không có vừa đâu, mà cái gì nó cũng khắp rõ; nó rõ khắp, nó biết khắp, mà nó không phải là khởi niệm, nó không phải là động niệm. Nó hoàn toàn tuyệt đối *không có niệm ở đó để mà so sánh, để mà phân biệt.* Chỗ này giống như cái chỗ vô sanh, không có sanh tâm, hoàn toàn không sanh tâm. Nhưng tới lúc “*thấy biết như thật*” thì lại còn khác nữa, vô cùng khác nữa! Tới hồi “*thấy biết như thật,*” thì không phải là “*mình*” thấy như thật, không

phải là “*mình*” thấy tánh thật của Pháp đầu. Không có còn “*mình*”!

Ví dụ như bây giờ mình nhìn sự vật, hoặc là mình nghe âm thanh, thì mình biết tới sự thật của sắc này chính là vô sắc. Nếu mình ở trong cái định đó, mình sẽ thấy rõ ràng là cái tướng này nó hiện, và dù hiện tướng thì nó vẫn bất động, âm thanh cũng bất động. Tức là ngay nơi tướng đó là hoàn toàn bất động, nên mình cứ nghĩ cái thấy của mình là Như, cái nghe của mình là Như, nơi hình sắc là Như, cái âm thanh là Như. Tới đây đi, tới đây đi rồi mới thấy rõ ràng, rằng nó cũng không phải là cảnh giới chân thật. Không có đơn giản. Vì thấy là Như, nghe là Như, ngửi là Như, nếm là Như, còn cái gì nữa đâu, nhưng mà không phải chỗ này là chỗ cảnh giới chân thật đâu, không phải!

Như vậy, khi mà cái “*trí chân thật*” (chứ không phải là “*cái biết*” chân thật) hiện ra thì nghĩa là sao? Cái *trí chân thật* đó cũng là cái biết giống như ngày xưa. Tức là hồi xưa cũng biết khắp, biết chân thật, biết tới cái “*thật tướng*” của tất cả các pháp là *vô tướng*. Cái biết đó biết tới chừng đó luôn, nhưng mà đó là vẫn chỉ là biết, chỉ là “*cái biết*.” Cái biết đó là cái biết trùm khắp, cái biết yên tĩnh, cái biết rỗng lặng, cái biết không động niệm. Cái rõ ràng, cái tỏ thông, tất cả mọi thứ giống như nhau. Vừa biết hình sắc và biết âm thanh luôn!

Nói chung là tất cả hình sắc và âm thanh đều hiện một lượt trong cái thấy, cái biết đó. Nhưng đó chưa phải là *“trí chân thật”* hiện ra đâu! Tới đây mình mới thấy, mình đúng là rõ ràng là phải từng bước chứ không phải là một cái rẹt là tới nơi nổi đâu.

Sau năm 1995 khi mà *“cái chân thật”* hiện hữu, thì mình lại mất mình một lần nữa, gần như là mất tuyệt đối cái dấu tích của mình còn lại ở đâu đó để mình biết khắp. Hồi trước kia mình biết khắp, nhưng mà vẫn còn đâu đó có *“mình”* mặc dầu cái *“mình”* khi đó nó không có lộ lộ như bây giờ. Không có hở hở đụng chút là tôi thấy, tôi nghe, tôi nghĩ, tôi nếm, tôi xúc chạm như bây giờ. Không phải cái gì xảy ra tôi cũng hiểu, tôi cũng biết như bây giờ. Cái đó nó biến mất, cái đó biến mất hoàn toàn.

Khi nó biến mất rồi, thì mình lại thực sự *bất lực*. Đối với thân tâm này, thì tuyệt đối, *mình tuyệt đối không có còn bất kỳ một tác động nào tới thân tâm này nữa được!* Và thân tâm này y như *“một pháp”* đang hiện ở trong cái *chân thật* đó, chứ không phải là thân tâm của mình nữa. Nó đúng là một pháp! Rõ ràng cái thân ngồi đó trên cái bờ đoàn đó, trên cái mảnh đất đó, trên cái quả địa cầu đó, trên cái không gian đó. Và rõ ràng là cái thân này nó nhỏ lắm, không có thể nói nhỏ đến như thế nào được. So với nguyên quả địa cầu mà lúc đó mình thì cái thân quả thật là quá nhỏ. Thân này là một chấm nhỏ trên bề mặt của quả địa cầu. Vừa thấy một cái là thấy nửa tối nửa sáng

của quả địa cầu này liền, ở hướng mặt trời lại sáng, mà mặt khuất là tối, chuyện đó thì ai cũng hiểu rồi.

Như vậy có nghĩa là mình thấy cái thân ở đó, và mình thấy cái tâm biến mất. Nhưng mà không phải lúc đó mình biết cái đó đâu! Mình tạm thời hiểu như vậy. Nhưng lúc đó không còn phải là “*cái biết*” cũ, tuyệt đối không còn một chút dấu tích gì của cái cũ. Tuyệt đối dứt khoát cái cũ, cái quen thuộc của mình, là tuyệt đối mất, tuyệt đối không có, không còn cái lực gì của thân, và cũng chẳng còn có cái lực gì của tâm. Gần như mình “*bị bắt lực*,” thật ra không có gần như, mà bắt lực tuyệt đối. Tuyệt đối bắt lực ở thân và tâm.

Và cái “*tỏ thông*” đó là như vậy -- bây giờ mình sẽ dùng một cái từ khác để mô tả nó để mình có thể thấy ra sự khác biệt. Hồi xưa mình biết khắp, mình thấy khắp, mình ngửi khắp, mình nếm khắp, cái gì mình cũng khắp. Thì bây giờ nó cũng là cái khắp, nhưng mà cái khắp này nó không phải là “*biết khắp*” nữa, mà là “*khắp biết*.” Cái “*biết khắp*” nó khác với cái “*khắp biết*”! Lúc này thì **khắp mọi nơi, mọi chốn, mọi chỗ, đều là cái biết**, là cái biết chân thật, và **cả pháp giới này chỉ là chính cái biết chân thật đó**, cây cỏ lá hoa, trời đất trăng sao, vũ trụ, có hình sắc, không hình sắc cũng đều chỉ duy nhất là cái biết đó!

Cho nên, về sau này tôi đã làm cái bài “*Toàn tri hiện hữu như hiện hữu*”. Nó chỉ thuần cái “*khắp biết*” hiện ra,

mà không hề có cái thứ hai, không tìm ra được bất kỳ một cái sự sai biệt nào ở trong cái “hiện biết” đó. Mà thực sự thì *không có tìm, không có ai, không có còn ai ở đây để mà tìm*. Nó chỉ là cái “*khấp biết*” vậy thôi. Cái khấp biết đó hiển lộ tất cả những cái hình sắc. Mình nói “*hiển lộ tất cả hình sắc*” thì lại nghĩ là hình sắc đang “hiện trước mặt mình,” nhưng không phải là cái kiểu hiển lộ đó đâu! (*Thầy chỉ vào bông hoa cúc trước mặt trên bàn ở pháp tòa*). Không phải hiển lộ là cái hình sắc đang “hiện” trước mặt mình, cũng không phải là âm thanh “hiện” ở lỗ tai mình, không phải như vậy đâu!

Nhưng mà nó là một **sự lồ lộ của tất cả mọi thứ**. Mọi thứ nó đều được “*lồ lộ hiện hữu*,” chứ không phải là hình sắc đang lộ trước cái thấy của mình, không phải là âm thanh đang hiện ra trong cái nghe của mình, mà là bao nhiêu cái “*có hình sắc*” hiện có trong vũ trụ mênh mông này, bao nhiêu cái “*không hình sắc*” hiện có trong vũ trụ mênh mông này, và nhiều như thế nào, ít như thế nào, lớn như thế nào, nhỏ như thế nào, **mỗi mỗi đều lộ nguyên tướng của nó ra**. Và có một điều khác biệt ở đây là gì? Là cái tướng của cái hình sắc lúc này không có cái lớn, cái nhỏ; không hề có lớn, nhỏ giống như bây giờ mình đang thấy. Bây giờ làm sao kêu mình chứng minh được rằng cái đọt cây non này nó bằng cái lá lớn kia? Chắc chắn là mình không thể nào chứng minh được về trọng lượng khối lượng của nó! Chẳng thể chứng minh được điều đó!

Nhưng lúc “*cái chân thật hiển hiện,*” thì mình cũng không có cách nào lý luận để thấy được cái này nhỏ hơn cái kia. Đây không còn phải là lớn nhỏ trong cái không gian đang có đâu, mà nó đang “*hiện hữu khắp.*” Nó đang hiện hữu khắp ở trong không gian đang có, là “*cái khắp*” toàn bộ không gian vũ trụ đang có, chứ không phải là cái không gian nhỏ như bây giờ mình đang thấy hình sắc trước mắt, không phải như vậy.

Và âm thanh cũng vậy. Ví dụ như âm thanh rất là nhỏ của bàn chân của con kiến khi nó bước đi, thì quý vị sẽ nghe được tiếng đi của con kiến, nhưng không phải ở ngay cái chỗ nó đang bò. Không phải cái chỗ con kiến đang bò, mà *chỗ chỗ nơi nơi đều vang khắp* âm thanh đó. Vang kinh khủng chứ không phải là vang vừa. Nó vang là vang khắp không gian, vang khắp tiếng động của bàn chân của một con kiến, và nó chỉ thuần là tiếng vang đó trong không gian. Nhưng nếu như một không gian này có một tiếng vang đó thì chuyện đó quá bình thường rồi. Đằng này con kiến bò tám cái chân một lượt, thì tám tiếng động đó đều hiện ra một lượt, và con kiến thứ hai cũng tám cái chân, con kiến thứ ba cũng tám cái chân, một tỷ con kiến bước tám bước, mình đều nhận rõ tám bước của một tỷ con kiến.

Và không phải chỉ nhận cái vang ở ngay chỗ các con kiến đang bước đi không thôi, mà lúc đó, *khắp không gian vũ trụ này có bao nhiêu cái tiếng động,* thì tất cả cũng đều hiện ra, và các tiếng cũng hiện khắp không gian

mà không tiếng nào *chèn ép* được tiếng nào, không tiếng nào *che chắn* được tiếng nào, không tiếng nào *che khuất* được tiếng nào. Tiếng nào cũng rất rõ ràng và khắp không gian như vậy.

Ở đây, mình muốn nói tới cái “*cảnh giới chân thật*,” để mình thấy được rằng mình đã tu tới cảnh giới chân thật hay không, chứ lâu nay mình cứ tưởng hoài về cảnh giới giác ngộ. Khi cảnh giới chân thật hiện ra, thì hình sắc cũng như âm thanh, **tất cả mọi thứ, cái gì cũng khắp**. Ví dụ nói về chuyện khắp hiện hữu hình sắc. Nếu “*khắp hiện hữu hình sắc*” mà nó *vô tri*, thì chuyện đó là chuyện bình thường. Nhưng nó **khắp hình sắc mà nó toàn tri**, đó mới là chuyện đáng nói. Ví dụ như âm vang cái chân của con kiến lúc đó lại là toàn tri khắp cái không gian này, thì chịu nổi không, tin nổi không?

Hồi này tiếng động đã khắp rồi, là mình có thể tạm tin, đúng không? Còn bây giờ *cái tiếng động đó cũng là cái “khắp biết”* nữa, thì quý vị tin nổi không? **Tiếng động và “cái biết” đó không là hai nữa**. Nếu giả sử còn nghe tiếng động, thì là còn hai, nhưng lúc đó tiếng động và cái biết chỉ làm một. Chịu nổi điều này thì mới tới cảnh giới chân thật. Còn chịu không nổi là tới không nổi. Đây là những gì tôi nói về cảnh giới chân thật khi nó hiện ra, và chỉ trừ trường hợp là tới cảnh giới chân thật thì chuyện này mới hiện ra.

Như vậy có nghĩa là đầu tiên, mình hoàn toàn mất cái quen thuộc cũ, mất cái nhận biết là mình có mặt ở đâu đó, ví dụ như mình đang ở đây, mình đang nghe, mình đang ngủ, đang nếm, mình đang nói, mình đang cười, nhưng khi cảnh giới chân thật hiện ra thì mình không còn dấu tích ở đâu hết. Tuyệt đối mất, hoàn toàn mất, mình không có còn!

Tới cái chỗ chân thật thực sự thì hoàn toàn biến mất cái gì quen thuộc trước kia. Khi đã *mất hết tất cả những cái quen thuộc trước kia* của cả một đời mình, ví dụ như mình biết, mình nghe, mình ngủ, mình nếm, mình xúc chạm, mình hiểu biết cái này cái kia, rồi tới cái buồn, cái thương, cái giận cái ghét, và tất cả những cái mình đã từng chung sống, đã từng dùng xài, thì bây giờ nó đều biến sạch luôn, *không còn* một bóng dáng nào! Đối với cái “*không còn*” này, nó không phải là cái rỗng, mà nó là cái “*không còn*” của tất cả những cái quen thuộc trước đây. Bây giờ khi “**cái thật**” này **hiện ra thì chính “cái thật” này là mình** – ở đây không phải nói là “quen” hay “không quen” nữa, mà nó rất là “*mới*” với mình, nó mới, mới một cách tuyệt đối!

Nếu như bàn đến chuyện có cảm giác, thì ví dụ như hồi xưa mình chơi thân với một người bạn, bây giờ mất bạn thì mình cảm giác hụt hẫng và khi gặp một người mới thì mình sẽ thấy không quen thuộc bằng. Nhưng đối với cái “*mới*” này, thì không nói đến chuyện quen thuộc hay không quen thuộc nữa, mà nó là một cái gì đó thành

máu, thành huyết, thành xương thành tủy rồi. Như vậy là nó trở thành **“cái thật,”** và **“cái thật”** này là mình, **nhưng nó không phải là cái “thật ngã,”** cũng không **phải là cái “ảo ngã”!** Chỉ là **“cái thật”** nó hiện ra! Và khi **“cái thật”** này hiện ra thì **“cái mình” trước đó mất rồi!** Phải mất hoàn toàn **“cái mình”** rồi thì **“cái thật”** mới hiện ra! **“Cái mình của ảo ngã”** đã mất hoàn toàn, thì **“cái thật”** này hiện ra! Và khi **“cái thật”** hiện ra thì **“cái thật”** này cũng chính là cái **“khấp biết”** hiện ra, chứ không phải là cái **“biết khấp”** như hồi trước đó nữa. Hồi trước đó là **“biết khấp”** còn bây giờ là **“khấp biết.”**

Cho nên khi **“cái thật”** hiện ra, nó trở thành **“cái khấp biết,”** thì cái khấp biết đó, âm thanh cũng khấp biết, hình sắc cũng khấp biết. *Tất cả không gian vũ trụ này đều là “khấp biết,”* cho nên tôi gọi vũ trụ này là *“vũ trụ tâm linh.”* Và chỉ có một tâm linh duy nhất của một vũ trụ mệnh mông rộng khấp này thôi. Do đó, tất cả những gì hiển lộ ở nơi không gian vũ trụ này, cho tới cảnh giới chân thật -- **tất cả đều hiển lộ, thì đó là cái “khấp biết.”** Cái khấp biết đó nó *khấp biết một cách toàn triệt,* nó *khấp biết toàn tri,* nó khấp biết trọn vẹn, nó khấp biết viên mãn, nó khấp biết tròn đầy, nó khấp chói sáng, nó khấp rạng ngời, nó là khấp khấp khấp khấp khấp khấp khấp như vậy!

Và đối với âm thanh thì bây giờ, khi mình nghe âm thanh thì âm thanh khác với hình sắc. Vì đối với hình sắc thì mình đang thấy bằng mắt, còn âm thanh thì mình

đang nghe bằng lỗ tai. Nhưng mà lúc cảnh giới chân thật hiện ra thì **hình sắc và âm thanh cũng đồng là cái “khấp biết,”** chứ không phải khi ấy mình biết hình sắc khác âm thanh đâu. Cái khấp biết của hình sắc nó hiện hữu khấp không gian vũ trụ này, và cái khấp biết của âm thanh nó cũng hiện khấp cái không gian vũ trụ này. Lúc đó nó là khấp hết, nó là khấp biết hết, chứ không phải như hồi xưa, mình ở đâu thì mình biết tới đó.

Ví dụ như mình có mặt ở ngoài kia, có tiếng rờ rờ ở bên kia thì mình biết, và mình có mặt ở bên đây, có tiếng rờ rờ ở bên đây thì mình biết, mình có mặt ở đằng sau thì tiếng động phía sau mình biết. Đối với tất cả các chỗ mình đang biết đó, đó là vì “*mình*” hiện hữu ở đó, cho nên động ở đó là mình biết ở đó. Đó là lý luận theo kiểu ngày xưa. Nhưng tới chỗ cảnh giới chân thật này thì không phải là “*mình*” biết khấp như vậy đâu, mà chỉ là một cái “*khấp biết*” nó hiện ra. Cho nên, tôi dùng cái từ là “*toàn tri*,” nó chỉ là một cái sự toàn tri, và nó hiện hữu như nó đang hiện hữu, chứ không cách nào khác hơn nữa được.

Cho nên “*Pháp giới tỏ thông không có khứ lai*”, tức là nó không có quá khứ, hiện tại, vị lai, không có không gian. “*Hư không vũ trụ trong tay nắm*” tức là không có không gian. Không có không gian và không có thời gian, thì chỗ đó mới gọi là “*Niết Bàn sinh tử mãi rong chơi*” được! Đó là cảnh giới chân thật khi nó hiện ra. Khi cảnh giới chân thật hiện ra thì không có còn “*mình*” biết và

“*vật bị biết*”— đó là nói theo cái nghĩa dễ hiểu, dễ chấp nhận nhất. Nhưng mà muốn ra khỏi cái “*biết khắp*” thật không phải đơn giản đâu. Khi đang ở chỗ thanh tịnh và khắp biết, đó mấy ai có khả năng ra được. Đây là sự thật. Từ cái “*biết khắp*” để trở thành cái “*khắp biết*” là một bước chuyển của tâm linh thật sự lớn lao, và thay đổi hoàn toàn để cho **tuệ của cái khắp biết hiển lộ**. Khi ấy không phải là trí của cái “*biết khắp*” như xưa nữa thì đó mới gọi là “*biết được như thiệt*.” “*Như thiệt*” của các pháp là cái gì? Không phải các pháp là Không Tướng, hay các pháp là duyên hợp giả có, không phải các pháp là huyễn, là giả là ảo như hư không, theo các kiểu giải thích này. Các kiểu giải thích này là một kiểu ví dụ thôi, nhưng mà đấy không phải là cảnh giới chân thật!

Đừng có nói là “*Tri huyễn tức ly, ly huyễn tức giác, giác tức Bồ Đề*” theo kiểu Kinh Viên Giác, không phải đâu. Cách nói chuyện đó là cách nói chuyện dần dần, không phải là “**cảnh giới chân thật hiện tiền.**” Và một điều rất đặc biệt là gì, là cái “*khắp biết*” đó nó trở thành **cái hiện tiền của khắp cùng, mà khắp cùng mệnh mông!** Nó lại là hiện tiền-hiện tiền-hiện tiền... chứ nó không có khác được. Nó **không có cái khoảng cách của không gian**, cho nên nó mới là “*Hư không là vũ trụ trong tay nắm.*”

Khắp vũ trụ này y như một nắm bàn tay, có nghĩa là gì? Là nó “**đang ở đây này!**” Theo nghĩa của thể gian thì nó “*đang ở đây này,*” và chỗ nào nó cũng “*đang ở đây*”

này,” cái gì nó cũng “đang ở đây” hết, thì mới là cái chuyện rất khó diễn tả.

Và rồi nó **không có cái khoảnh khắc của thời gian khác biệt nhau trong lúc đó**, mà cũng không phải “trong lúc đó” mà là trong *toàn bộ thời gian*. Ví dụ thời gian kéo dài một ngày như vậy, thì nguyên một ngày đó, hoặc là một tuần đó, hoặc là một tháng đó, không bao giờ có cái bóng dáng của thời gian hiện ra. Tức là không có chuyện xảy ra hồi nãy hoặc chút nữa. Không có chuyện đó, không có cảnh giới đó trong cái chỗ này. Tức là ở cái chỗ chân thật hoàn toàn tuyệt mất thời gian cho nên là cái gì cũng hiện thực hiện tiền hiện hữu. Mà tất cả mọi cái, mọi nơi, mọi chỗ, mọi chốn, xa chừng nào, gần chừng nào, cách hàng tỷ tỷ năm ánh sáng, hằng hà sa số những cái tinh cầu ở khắp pháp giới mười phương này, tất cả những dải ngân hà thiên hà đều hiện ra. Nhưng mà, nó đang hiện ra “ở đây này”!

Ngay bây giờ mình nhìn thấy bằng mắt mình, thì mình thấy mọi thứ thực sự rất là xa xôi. Nhưng đến lúc ấy, *tất cả mọi thứ đều là con mắt mình đang hiện*. Khắp vũ trụ mênh mông là “**con mắt hiện**,” là “**cái thấy hiện**,” chứ không phải cái thấy sự vật nữa. Đó là cảnh giới chân thật.

Những gì mình thấy trước kia không phải là sai, nhưng mà phải thừa thiệt là thấy như vậy không tới. Cho nên, sau đó rồi tôi mới bắt đầu đọc thiên sử, và tự nhủ:

“Ừa, những cái chỗ mà ngày xưa mình hiểu không nổi thì bây giờ mình thấy nói cái này chưa tới.” Gần như phần lớn Kinh sách không nói tới chỗ này. Chỉ trừ có Hoa Nghiêm, Pháp Hoa, Lăng Nghiêm thì có thể thỉnh thoảng có một vài chỗ nói. Kinh Pháp Hoa có thể nói tới một ít, Kim Cang nói tới một ít, Bát Nhã nói tới một ít. Và trong hệ thống kinh nguyên thủy, thì tuy rằng Đức Phật nói những điều này trong các bài rất đơn sơ, nhưng Ngài đã tận dùng tất cả mọi cách diễn tả của ngôn ngữ dù cách đây hai ngàn mấy trăm năm. Đó là do bởi trí tuệ của người xưa cao hơn bây giờ, phải nói như vậy.

Cho nên, Đức Phật dùng từ ngữ rất là đơn sơ nhưng mà Đức Phật đã nói tới cái chỗ chân thật. Còn bây giờ, phải nói tới những chuyện rất là phức tạp như thế này thì mới diễn tả nổi cảnh giới chân thật. Chứ trong thời đại này, nếu mà không nói tới *“cảnh giới chân thật hiển lộ”* kiểu này, thì người ta vẫn thấy rằng, đạo Phật là một cái gì đó vẫn còn có thể hiểu được qua tâm thức.

Xin lỗi quý vị, thậm chí chấp hết cái đầu thì cũng không bao giờ hiểu được một tí gì ở trong cảnh giới chân thật này đâu. Vì nếu không có *“chết đi cái hiểu biết của mình xưa nay”* thì không bao giờ nắm trải được một chút nào trong cảnh giới chân thật này! Chỗ này không nói ngã, không nói pháp, không nói chứng, không nói đắc, không nói Phật, không nói chúng sanh, không nói sanh tử, không nói Niết Bàn, không có bàn những chuyện đó ở đây. Chuyện đó không phải cái chuyện để bàn, vì ở đây là

cảnh giới chân thật, nó chỉ là “*chân thật hiện hữu*” thôi, chứ không thể bàn cái gì khác được hết nữa

Không có ngôn ngữ nào có thể diễn tả, không nói bình đẳng, không nói cao, không nói thấp. Không nói được những chuyện đó ở cái chỗ này, không có ngôn từ để có thể nói mấy cái chuyện này. Không có chơn, không có nguy, không có chánh, không có tà, không Phật, không chúng sanh, không ma không quỷ, không có những cái đó. Mà nó chỉ “*hiện hữu lẽ lộ sự chân thật*” đó ra, và nó cứ là chân thật như vậy thôi. Nó hiện hữu rõ ràng như vậy cho tất cả mọi thứ. Ở trong tất cả cái vũ trụ mênh mông này, nó chỉ hiện cái chân thật, thì đó gọi là cảnh giới chân thật thực sự hiển lộ.

Chỗ này *không có dụng công* được, mà thật ra trước đó cũng không dụng công được rồi. Không dụng công mà tới cảnh giới này là khó nghìn trùng, khó nghìn trùng. Có những lần, khi mình rút vô cái Không kéo dài tới rất nhiều ngày. Bây giờ thử tưởng tượng, giống như mình đứng ở trên một cái đỉnh rất là cao, ví dụ trên cái nhà cao độ hai trăm tầng, và mình đứng ở tầng thượng, rồi bắt đầu thò cái chân ra cái chỗ trống. Mình chuẩn bị bước rồi, và nếu rút cái chân này ra là rút, là tiêu đó, nên mình rất là sợ và mình rút ngay cái chân lại.

Nhiều lần mình chuẩn bị *thật sự mất toàn triệt*, là mình rất là sợ hãi, không có đơn giản đâu. Bây giờ đang yên rất là yên, nhưng mà một cái khoảng thoáng mất

mình làm mình giật mình trở lại, và mình không để cho cái mình nó mất. Và khi đến cái chỗ này thì tôi đã đi hỏi rất là nhiều người, chẳng những không ai chỉ tiếp cho tôi mà còn bị rầy nữa. Cuối cùng phải cược luôn cái mạng, phải cược cái mạng mới được. Nhưng cược cái mạng là mất mạng ngay tại chỗ đó.

Một thoáng chấp nhận **chết tất cả**, thì ngay khi đó, “*chết thật*” chứ không phải là chết giả. Và chết thiệt là *hoàn toàn không còn “biết” thiệt*, chứ không còn nói chuyện khác. Nếu mà còn một cái mảy tơ nào còn “*biết*” giống như cũ là chưa chết thiệt, đây là điều mà chúng ta phải biết. Chúng ta thoáng chết mất, đó là một thoáng chết mất rất bất ngờ. Nói thế chứ mình không “*chuẩn bị*” để chết được như vậy đâu! Không có chuẩn bị được để cho một cái sự bất ngờ xảy ra, để cho mình hoàn toàn hết biết. Mình không thể chuẩn bị được. Như vậy mà vẫn chưa phải là chết thiệt, không biết bao nhiêu lần như vậy đã xảy ra trong bao nhiêu năm trời.

Thành ra cái cảnh giới chân thật là cảnh giới chân thật, rõ ràng là nó có cảnh giới chân thật. Nó là một cái gì thật nhất trong tất cả các thật, nó là chân lý của tất cả chân lý, nó là đạo của tất cả các đạo, nó là trên tất cả mọi thứ mà không có cái gì có thể xen vô đó được. Ở đây, không nói sự thanh tịnh vì thanh tịnh không có nghĩa gì trong cảnh giới này hết. Không có nói định với loạn gì ở đây nữa, ở đây không có định, không có loạn. Mọi thứ đều “*hiển lộ cái sự thật*” đó thôi chứ không có định,

không có loạn gì hết. Ngôn ngữ không nói hết được, cho nên không có định, không có loạn, không nhiễm, không nhơ, vì không có gì gọi là nhiễm ở đó hết. Không có nhiễm, không có tịnh thì đó là cảnh giới chân thật.

Từ cái cảnh giới chân thật đó, sẽ thấy tất cả như ảnh, như mộng. Ở cảnh giới chân thật đó mới thấy rõ ràng là khắp vũ trụ đang hiện với bao nhiêu hành tinh, hằng tinh, bao nhiêu giải ngân hà, thiên hà, thì đúng là “*ảnh hiện*,” nó đúng là mộng, nó mong manh lắm! Quả địa cầu của chúng ta còn mấy tỷ năm nữa mới hư hoại, nhưng mà nó cũng mong manh lắm. Thậm chí tuổi thọ của nó thì mình cũng có thể thấy chùng nào nó tiêu. Và ở trong cái cảnh giới đó, thì cái quả địa cầu này, tới mấy tỷ năm nữa, thì mình cũng có thể thấy nó sẽ vỡ toang như thế nào như một cái khủy móng tay. Tuổi thọ của quả địa cầu này còn nhanh hơn cái khủy móng tay nữa.

Cho nên tất cả những cái gì đang có trong vũ trụ này đúng là “*ảnh hiện*.” Nó rất là ảo ảnh, nó rất là phù du, chứ không phải chỉ cái mạng này mới phù du; cái mạng này thì quá quá nhỏ để bàn đến. Cái mạng này không có nghĩa gì để bàn trong cảnh giới chân thật đó hết, không có nghĩa gì hếtđâu, nói thiệt là như vậy. Những cái mà ở mình khẳng định là hàng tỷ tỷ năm về sau vẫn chưa hư hoại, thì trong cảnh giới chân thật thì sẽ thấy nó vẫn mong manh, còn nhẹ hơn là cái khủy móng tay nữa. Thành ra, hồi đầu khi chúng tôi đọc được một câu của ngài Văn Thù rằng: “Tam giới này như hạt cát.” Lúc ấy tôi

đã giết mình. Nhưng khi tới cảnh giới chân thật thì rõ ràng là như vậy, và ví như hạt cát là nó còn lớn đó!

Cảnh giới chân thật không có giới hạn, không có biên giới, không có ngăn mé. Không có nói là rộng khắp, tại vì chỗ nào nó cũng khắp! Khắp pháp giới này, chỗ nào nó cũng chỉ *"hiện là như vậy."* Nó không nói rộng, nó không nói hẹp, nó không có nói nhiều, không nói ít, không nói xa, không nói gần, nó không nói trong, không nói ngoài, không có mấy cái từ ngữ như thế, tức là không gì có thể xen vào được trong cái cảnh giới chân thật này.

Chuyện đầu tiên là tất cả những cái bóng ảnh trong khắp không gian vũ trụ này đều hiện ra như mộng, như huyền thiết. Tới lúc đó, mình mới như thật thấy huyền mộng, chứ không phải là hiểu và nhận định huyền mộng nữa, mà như thật thấy sự huyền mộng là tại vì sao. Tại vì đối với cái hành tinh này, mình thấy từ cái lúc nó hình thành, cho tới lúc nó hiện hữu, cho tới lúc nó mất đi, tất cả nhẹ còn hơn cái khảy móng tay của mình thì như vậy có huyền không? Như là chuyện ảo thuật, như là cái bong bóng mà mình đang thổi nó phồng lên, rồi nó nổ cái *"bụp"* vậy đó. Khi mình đùa chơi, ví dụ mình lấy cái ống hút nhúng xà bông rồi thổi cho ra bong bóng. rồi nó nổ cái *"bụp."* Vậy đó! Thì sự hình thành vũ trụ này, trong cái cảnh giới chân thật, thực sự còn nhanh hơn gấp một tỷ lần của cái bong bóng mình đang thổi này nữa. Thì nó có *"mộng"* không?

Lúc đó, mình mới thực sự **chứng thực cái sự huyền mộng của mọi thứ trong vũ trụ này**, chứ không chỉ nói tới cái thân xác này, cái tâm này, hay nói cái quả địa cầu này. Cũng không có nói tới cái hệ mặt trời này, giải ngân hà này. Trong cảnh giới này thì không có nói mấy cái chuyện nhỏ nhít đó, mà tất cả đều “hiện” như vậy. Tất cả đều phải “hiện” như vậy trong cảnh giới chân thật, hiện rất rõ ràng từ A cho tới Z của tất cả mọi vấn đề.

Cho nên, lúc đó đối với tất cả những cái được xem là sinh mệnh của chúng sanh, những sinh mệnh đang sinh tồn ở trong hư không vũ trụ này, ví dụ như thân người của mình được gọi là một cái sinh mệnh, thân của một con thú cũng được gọi là một sinh mệnh. Sinh mệnh này là những cái đoạn trong dòng sinh mệnh của một đời người. Sinh mệnh của một con thú chỉ là một chấm nhỏ trên cái sinh mệnh dài hằng hà sa số. Đây là từng cái khoảng ngắt được kết nối với nhau trong cái dòng sinh mệnh. Ta phải thấy rất là rõ từ A cho tới Z của dòng sinh mệnh ấy. Và nếu cắt được cái dòng sinh mệnh này, thì coi như cắt được cái vòng sanh tử của một sinh mệnh chúng sanh. Muốn cắt cái này không phải là dễ đâu.

Thì như vậy, lúc đó mình sẽ thấy cái dòng sinh mệnh tương tục, tương tục, tương tục từ đời này qua đời khác. Thì đời này ví dụ mình là người, đời sau mình là người, qua đời sau mình là người, thì đó là cái chuyện dễ bàn rồi. Đang kịch, kịch, kịch kịch hai, ba cái người thì... “Ủa, sao lông sừng không vậy ta?” Toàn lông sừng, răng

nanh, mặt mày thấy gớm, rồi bắt đầu nó hiện ra một cái đoạn nữa, là hình hài không có giống với hình hài của loài người này. Tức là nó tương tục như vậy, để tất cả những hình hài, tất cả những đời sống, từng đời sống, từng đoạn sống của tất cả chúng sanh muôn loài thủy đều hiện khắp ra trong cảnh giới chân thật này.

Khi chúng ta nói đoạn này, đoạn kia, cái mạng này chết, rồi sinh mạng sau, mạng kia chết rồi thọ thân khác, mạng nọ chết rồi thọ cái thân khác, cứ tương tục thân khác, thân khác của từng thân, từng đoạn, từng thân từng đoạn, từng thân, từng đoạn như vậy. Nghe nói thì dài, nhưng mà cũng chỉ **“ngay cái chỗ hiện tiền”** đó thôi! Ngay cái hiện tiền đó thôi, không có cái trước sau, kiếm một chút trước sau không có. Vậy mà **cảnh giới chân thật ấy xuyên suốt cả quá khứ, vị lai**, hàng tỷ lũy thừa tỷ tỷ kiếp sinh tử của mình mà nó không có khác nhau ở chỗ nào. Không khác nhau ở cái chỗ là cảnh giới chân thật chỉ **“hiện hữu cái chói sáng rạng ngời”** của nó. Những sinh mệnh đó, là những cái đoạn ngắn trong cái chói sáng rạng ngời của cái chói sáng rạng ngời. Từ cái khởi đầu đến từng đoạn, từng đoạn sanh tử, cho tới cuối cùng là cái chỗ sáng rạng ngời đó, rất ráo chỉ là cái sáng rạng ngời đó thôi. Còn cái khoảng giữa của các đoạn sinh tử của hằng hà sa số tỷ kiếp của mình thì chỉ là từng đoạn từng đoạn được kết nối với nhau.

Cho nên, thấy từ *cái khởi của ánh sáng nguyên sơ*, cho tới *cái tận cùng của ánh sáng hoàn thiện*, nó rục rĩ

chói sáng như *cái hiện tiền!* **Cái nguyên sơ đó nó cũng hiện tiền là rực rỡ chói sáng.** Từng đoạn ngắt nhỏ nhỏ nhỏ nhỏ nhỏ nhỏ với mình là một cái đời sống của một thân người. Nó là đoạn nhỏ nhưng mình chấp có chấp không, chấp đúng chấp sai, mình chấp còn chấp mất, để rồi mình chấp sống chấp chết của mình. Thật ra cái đoạn nhỏ này chỉ là một điểm nhỏ trong cái đường dài vô tận của cái khởi đầu và điểm kết thúc. Và đường dài đó không phải là một đường thẳng mà nó là một vòng tròn. Tuy là một vòng tròn, mình thấy rõ ràng là nó đi một vòng như vậy, nhưng nó chỉ là một điểm duy nhất. Một điểm duy nhất sáng ngời đó mà thôi, thì đó là cảnh giới chân thật.

Cho nên, sau này người ta nhìn vật chất, người ta nói là nó xoay theo hình xoắn ốc. Và vụ trụ này quay theo hình xoắn ốc này nọ, thì đó cũng chỉ là cái hình, nó chưa có khởi đi đâu hết. Ở cảnh giới hiện tiền, không có đi đâu hết. Nguyên một cái khúc sanh tử hàng tỷ kiếp của nó thấy như đi vòng vòng vòng vòng, nhưng trên thực tế, nó cũng vẫn chỉ là một chấm đó thôi. Nó chỉ là một chấm duy nhất, với đầy đủ ánh sáng rực rỡ chói ngời của chính nó, mà không từng đi đâu, không từng về đâu hết.

Vậy mà mình thấy mình sống mấy chục năm rồi mình chết ở đây. Thật ra mấy chục năm cũng chỉ là một cái chấm rất nhỏ trong cái vòng mênh mộng kia. Mà rõ ràng là một cái vòng mênh mộng đầy các chấm chấm chấm chấm chấm, nhưng nó cũng chỉ là một chấm ban

đầu, và nó cũng là hiện hữu ngay ở cái chấm đó chứ không phải là một cái chấm kết thúc. Nó vẫn “*hiện lồ lộ cái chân thật hiện hữu của chính nó,*” nguyên một cái vòng sinh tử của một sinh mệnh. Nó không phải đi rồi nó về, nó không phải đi một vòng rồi nó trở lại cái điểm cũ. Nếu mà nó đi một vòng nó trở lại cái điểm cũ, thì cái chuyện đó là cái chuyện của một cái nhìn thô thiển khác.

Nhưng đối với cảnh giới chân thật, nó không phải là một cái vòng trở lại điểm cũ. Nó là một chấm sáng, và nó có rất là nhiều chấm chấm chấm chấm chấm *giả*, và *cái chấm sáng nó vẫn nguyên là cái sáng*, cái chấm sáng nguyên sơ vẫn nguyên cái sáng, và cái chấm sáng gọi là cái chấm sáng cuối cùng, thì nó cũng là nguyên cái sáng đó. Nó rực rỡ chói sáng nguyên một cái điểm sáng nguyên sơ, và cuối cùng nó chỉ là một cái điểm sáng nguyên sơ, và những cái chấm ảo ảo ảo ảo ảo của bao nhiêu đời, bao nhiêu kiếp là những cái ảo nó hiện ra.

Rồi những cái sinh mệnh được gọi là lưu chuyển trong cái vòng gồm các chấm điểm sinh tử luân hồi đó, nó bị lầm trong cái ảo này. Nó bị lầm trong cái ảo đó, cho nên nó không thấy được cái chân thật. Và khi cái chân thật hiện ra, thì nó chỉ là một chấm duy nhất, nó là một điểm duy nhất mà đó là điểm tận cùng. **Điểm nguyên sơ, nó cũng là điểm tận cùng, gần như chưa từng khởi động.** Nó kỳ diệu như vậy đó! Mình đã trải qua vô lượng vô biên kiếp rồi, mà nó chưa từng khởi động, chưa hề khởi động. Nó rực rỡ chói sáng rạng ngời, nguyên

vẹn, nguyên si; nó đầy đủ trọn vẹn tròn đầy như vậy, không hề có tăng có giảm, không hề có một sự khiếm khuyết, không hề có bất kỳ một sự nhờ nhiệm nào!

Khi mà **ngay nơi hiện tiền này tất cả các pháp đều hiển lộ từ Không Tướng chân thật đó**, thì cái chỗ đó là chỗ thiệt đó! Mà nếu mình không tới đây thì mình không biết phải nói gì về đạo lý, không thể nói được đâu. Và không thể nào nói được tới cái chỗ này, dù có ngộ cái kiểu gì, dù có mất ngũ uẩn giai không chẳng nữa thì cũng chưa hẳn là tới được!

Khi tới cái chỗ này rồi, hãy tới đi rồi nói trở lại đạo lý, chứ nếu còn đi lẩn quẩn, còn ở giữa giữa những cái chấm ảo ảo kia mà nói, thì không nói ra được. Rõ ràng là nhiều người trong chúng ta đang ở lưng chừng của cái ảo ảo. Cái ảo ảo ảo ảo đó còn chấm chấm chấm chấm không biết bao nhiêu tỷ kiếp nữa nên làm sao nói ra đạo gì. Nói không có được ra cái chỗ chân thật rõ ràng, thậm chí không thể nói về một cái vòng ảo, và nói cái khởi đầu như cái kết thúc chỉ là một vòng.

Ví dụ vào ban đêm, khi mình cầm cái cây nhang quơ thấy một cái vòng, nhưng nó chỉ có một điểm quay vậy đó. Nó chỉ có một điểm ánh sáng thôi, mà nó có thể tạo thành ảo giác vòng tròn để cho mình thấy một cái vòng lửa, đúng không. Nhưng rõ ràng nó chỉ là một điểm. Tuy thế mà không phải vòng lửa quay đâu! Nếu mà nhìn theo góc nhìn thô thiển thì nó quay một vòng, nhưng

nhìn theo cái góc nhìn chân thật là nó ở đây, tuy quay một vòng nhưng nó ở đây! Nó vẫn hiện hữu ở đó. Sự thật là nó chưa từng lui tới, chưa từng rời cái chỗ chân thật, mà chỉ là hiện hằng hà sa số những cái ảo tượng sinh tử của những cái sinh mệnh chúng sanh đi khắp cùng trong không gian vũ trụ này. Nhưng mà nó vẫn chưa từng rời cái chân thật! Cái chân thật đó vẫn nguyên vẹn như vậy từ cái điểm khởi đầu cho tới kết thúc nếu hiểu theo cái nghĩa sanh tử một vòng. Đó chính là cảnh giới chân thật.

Vậy khi mình tới cảnh giới chân thật thì sao? Thì đối tất cả những cái sinh mệnh đang sinh hoạt, tức là tất cả chúng sanh, mà mình đang thấy biết đó, họ đang ở vị trí Phật của họ chứ họ chưa rời! Nếu nói họ rời thì chỉ là những cái ảo tượng đi một cái vòng, nhưng mà sự thật là **cái điểm sáng ban đầu và điểm sáng cuối cùng đang cùng một vị trí duy nhất!** Cho nên chúng sanh đang **sử dụng ảo tượng để đi trong cái ảo sinh tử**. Nói như vậy là chúng ta đang đi trong cái ảo sanh tử, chứ sự thật chúng ta không có cái tướng người, cũng không có cái tướng loài gì hết. Không có cái “*tướng*” nào hết, vì không có tướng thân, không có tướng tâm, không có tướng nào cả mà nó chỉ là cái **Thật Tướng - Không Tướng**. Và cái Thật Tướng chính là cái chỗ giác ngộ tận cùng, chứ không có cái khác.

Chương trình thuyết giảng Kinh Hoa Nghiêm của Thượng Tọa Thích Tuệ Hải được công chiếu trực tuyến trên kênh Chùa Long Hương vào lúc 8h15 sáng và 13h chiều Chủ Nhật hằng tuần. www.youtube.com/chualonghuongdn

TIỂU SỬ TÓM LƯỢC



Thượng Tọa Thích Tuệ Hải (Vô Trụ Thiền Sư – Hiển Hiện Như Nhiên), thế danh: Đinh Kim Nga, sanh năm 1968 tại xã Long Thới, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Thầy được sanh ra trong gia đình có bảy anh chị em, và Thầy là người con út. Gia đình Thầy vốn là một điền chủ. Có một điều rất lạ

là mảnh đất nơi Thầy sanh ra là một nơi linh địa. Trong thời chiến tranh những lúc bom đạn xảy ra, mọi người ở khu vực gần đó đều chạy đến mảnh đất của nhà Thầy ẩn náu thì được an toàn, bom đạn không dội tới.

Đến khi có một biến cố xảy ra, người cha buông xuôi sự nghiệp nên gia đình lâm vào cảnh khó khăn. Hai người anh của Thầy thấu hiểu được thời thế vô thường nên phát tâm xuất gia; sau đó chị gái của Thầy cũng xuất gia.

Từ thuở ấu thơ Thầy vốn là một người con rất hiếu thảo với cha mẹ. Từ khi sáu tuổi Thầy đã biết nấu cơm, theo mẹ buôn bán... để phụ giúp gia đình. Tối về tận tụy thương yêu hầu hạ cha già, một lòng phụng sự theo ý muốn của cha mình, chưa từng có nửa ý niệm chống trái. Thầy

nói: “Thầy đã được dày công dạy dỗ từ thuở bé nên mới có ý chí kiên cường vượt qua những khó khăn thử thách trong cuộc sống cho đến ngày hôm nay.”

Còn Mẹ Thầy là một phụ nữ siêu tuyệt, nhân hoà và từ ái... Thầy cũng từng nói: “Khắp thế gian này khó có người phụ nữ nào đức hạnh tuyệt vời như Mẹ của Thầy.” Một đời tận tụy hy sinh cho gia đình và đến năm 1993 mẹ của Thầy đã xuất gia tu học tại Thiền viện Tuệ Không.

Vốn là một người có thiện căn lớn với Phật Pháp, năm lên bảy tuổi lần đầu tiên được nhìn thấy hình tượng của Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Thầy đã bị chấn động và đứng chết lặng trong trạng thái thiền định trước tượng Phật gần tám tiếng đồng hồ. Lúc đó Thầy thấy rõ tất cả mọi thứ diễn ra chung quanh mình; mọi người thấy vậy không ai dám làm động cho đến khi Thầy tự rời định.

Năm 1985 Thầy bị bệnh nặng nên nghiên cứu về phương pháp dưỡng sinh của Tiên sinh G. Ohsawa. Thầy chỉ ăn dưỡng sinh trong vòng 21 ngày và đạt tới cảnh giới số 7, là cảnh giới quân bình âm dương như Tiên sinh đã nói, khi đó tất cả tật bệnh đều biến mất. Thầy ở trạng thái thân tâm rỗng lặng phúc lạc vô biên suốt bảy ngày bảy đêm.

Cũng vào năm đó, lúc còn là học sinh khi nghe thầy giáo giảng đề tài “Vạn vật chuyển vận trong không gian,” Thầy đã ngộ lý vô thường và nung nấu chí nguyện xuất gia. Mãi đến đầu năm 1986 Thầy mới từ già cuộc sống đời thường đến Thiền viện Thường Chiếu xin công quả xuất gia tu học.

Đến ngày mùng 8 tháng 12 năm 1986, ngày Đức Phật thành đạo thì Thầy được chính thức xuất gia tại Thiền viện Thường Chiếu. Hòa thượng Bổn sư là thượng Thanh hạ Từ cho pháp danh là Thích Tuệ Hải.

Sống trong Tăng đoàn được phân công tác là trồng rau cuốc đất, nhưng ý chí xuất trần mãnh liệt, quyết tâm phá vỡ sanh tử thể nhập chân lý. Trải qua nhiều ngày tháng, thao thức ngày càng mãnh liệt, cho đến ngày 7 tháng 7 năm 1997, khi nghe Hoà thượng Ân sư giảng Trung Quán Luận đến câu: “Không thọ là Niết Bàn” thì ngay khi ấy Thầy liền dứt bặt tất cả những hiểu biết xưa nay, thân tâm rỗng suốt, thông thấu tất cả những duyên trần không phải là thân căn trước đây. Kể từ đó, Thầy thấu hiểu được giáo lý, không còn nghi ngờ lời Phật Tổ nữa, thấu hiểu được chân lý, và từ cái thấy biết vượt thoát mọi khuôn sáo, đời sống trở nên ung dung nhẹ nhàng. Ngay khi đó Thầy cảm tác bài kệ nói về sức sống hiện tại của mình:

*Từ nay vui sống ung dung
Rõ ràng mỗi mỗi nơi duyên chẳng lằm
Chẳng lằm chẳng lộn chẳng sai
Rõ ràng chỉ vậy chẳng sao nói lường.*

Ngày 12 tháng 7 năm 1994 được sự chỉ dạy của Ân sư là Hòa Thượng thượng Thanh hạ Từ cử Thầy về Trụ trì Chùa Long Hương, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai cho đến ngày nay.

Thầy đã thuyết những bộ Kinh như Hoa Nghiêm, Pháp Hoa, Lăng Nghiêm, Kim Cang, Bát Nhã v.v... và các Kinh văn về Thiền tông, Tịnh độ cũng như các Kinh điển

của Phật giáo Nguyên Thủy. Tất cả đều thể hiện tính chung nhất của đạo Phật. Tâm nguyện lớn nhất của Thầy là muốn cho tất cả các tông phái của đạo Phật có cái nhìn nhất quán đúng với tinh thần giác ngộ giải thoát như lời Đức Phật dạy: *“Trăm sông đều chảy về biển cả, biển chỉ có một vị mặn, giáo pháp của Ta chỉ có một vị là giải thoát mà thôi.”*

Ngoài việc hoằng dương chánh Pháp lợi lạc quần sanh, Thầy còn là một vị lương y cứu giúp cho nhiều người bệnh hiểm nghèo, hướng dẫn cho mọi người có đời sống cân bằng thân tâm để khai mở trí huệ, thấu hiểu trật tự thế vũ trụ, đạt được tự do vô biên, công bằng tuyệt đối và phúc lạc cùng tận. Vào năm 2009 và 2012, Thượng Tọa Tuệ Hải đã đi du hóa trong một chuyến đi kéo dài nhiều ngày và giảng dạy sâu rộng tại bốn mươi tiểu bang khác nhau tại Hoa Kỳ, cũng như tại Châu Âu và Úc Châu. Sau đó Thầy đã tiếp tục lưu lại tại Việt Nam để coi sóc công trình xây cất ngôi tự viện Long Hương cũng như giảng dạy hằng tuần và hướng dẫn tứ chúng tu tập tại Chùa. Hiện nay Thượng Tọa Thích Tuệ Hải là Ủy Viên Thường Trực Ban Hoằng Pháp Trung Ương của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam.



Vượt rồi

Vượt rồi

Vượt thoát rồi

Hoàn toàn vượt thoát rồi

Giác ngộ viên mãn

Ta bà ha

Tinh Túy Bát Nhã Ba La Mật Đa